| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN A**<br>**TỈNH B** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 10/2023/HS-ST.
Ngày 27-3-2023.

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH B

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa***: Ông P. L. L.

***- Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông T. Đ. P.
2. Bà N. T. T. V.

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Bà N. H. H. T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh B.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh B tham gia phiên tòa***: Ông L. Đ. A – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai T tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HS, ngày 14 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tiến D**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 31/5/1990 tại A, B; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện C, tỉnh B; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn Q (sinh năm 1965) và bà: Hồ Thị Kim T (sinh năm 1973); vợ: Hồ Thị C (sinh năm 1994); con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24.11.2022 cho đến ngày 30.11.2022 thì được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện C, tỉnh B cho đến nay. (*Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: **Trần Minh T**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 21/9/1989 tại A, B; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện A, tỉnh B; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Mua bán; con ông: Không rõ và bà: Bạch Thị L (sinh năm 1970); vợ: Đào Thị M (sinh năm 1991); con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất

sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24.11.2022 cho đến ngày 30.11.2022 thì được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã S, huyện A, tỉnh B cho đến nay. (*Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*).

3. Họ và tên: **Trương Thanh L**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 01/8/1999 tại A, B; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện A, tỉnh B; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trương Đình D (sinh năm 1975) và bà: Bạch Thị Thanh T (sinh năm 1977); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24.11.2022 cho đến ngày 30.11.2022 thì được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã S, huyện A, tỉnh B cho đến nay. (*Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*).

*Người làm chứng*:

1. Ông Trương Đình C – Sinh năm: 2000 (có mặt).

2. Ông Đặng Thành T – Sinh năm 1997 (vắng mặt).

Đồng cư trú: Thôn H, xã S, huyện A, tỉnh B.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Khoảng 16h ngày 24/11/2022, Nguyễn Tiến D đến quán cà phê 4 Kiệm, ở thôn H, xã S, huyện A do Trần Minh T làm chủ, uống cà phê và chuẩn bị xem đá bóng World Cup 2022 trận Thụy Sĩ gặp Cameroon diễn ra lúc 17h và trận Uruquay gặp Hàn Quốc diễn ra lúc 20h cùng ngày. Lúc này, D xem tỷ lệ cá cược của 02 trận này trên mạng rồi rủ Trần Minh T, Trương Thanh L và Trương Đình C đang ở trong quán tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền do D làm chủ cá độ thì cả ba đồng ý. Mỗi trận bóng đá, những người chơi cá độ theo nhiều hình thức khác nhau như: "Cược chấp", "Tài xỉu" cả trận hoặc trong 01 hiệp đấu. Quá trình cá độ, D nhờ T ghi chép lại các hình thức cá độ bóng đá của từng người trong từng trận, số tiền cá cược và số tiền thắng thua vào trong 01 quyển vở ô ly để theo dõi. Quá trình chơi, những người chơi thỏa thuận: Khi cá độ người chơi cá độ không đưa trước tiền cược cho D (chủ cá độ) mà sau khi kết thúc trận đấu (có kết quả cụ thể), sẽ tính toán số tiền thắng, thua theo từng kèo (hình thức chơi) của từng người, rồi cấn trừ tiền thắng, thua còn lại, mới chung tiền giữa người chơi cá độ (T, L và C) với chủ cá độ (D). Cụ thể tham gia cá cược các trận như sau:

1. Đối với Trần Minh T:

- Trận Thụy Sĩ - Cameroon: 11.000.000$^{đ}$ (đặt cược) + 5.350.000$^{đ}$ (thắng cược) = 16.350.000$^{đ}$.

- Trận Uruquay - Hàn Quốc: 5.000.000đ (đặt cược).

2. Đối với Trương Thanh L:

- Trận Thụy Sĩ - Cameroon: 5.800.000đ (đặt cược).

- Trận Uruquay - Hàn Quốc: 5.300.000đ (đặt cược).

3. Đối với Trương Đình C:

- Trận Thụy Sĩ - Cameroon: 500.000đ (đặt cược).

- Trận Uruquay - Hàn Quốc: 1.000.000đ (đặt cược).

4. Đối với Nguyễn Tiến D (chủ cá độ):

- Trận Thụy Sĩ - Cameroon: 17.300.000đ (nhận đặt cược) + 5.350.000đ (thua cược) = 22.650.000đ.

- Trận Uruquay - Hàn Quốc: 11.300.000đ (nhận đặt cược).

Lúc 20h30’ ngày 24/11/2022, khi hiệp 1 trận Uruquay và Hàn Quốc, đang diễn ra và chưa kết thúc, chưa có kết quả thì bị Tổ công tác của Công an huyện A kiểm tra quán cà phê 4 Kiệm đã phát hiện, bắt quả tang Trần Minh T, Trương Thanh L, Trương Đình C và Nguyễn Tiến D đang tham gia cá độ bóng đá:

- Thu giữ 01 quyển vở ô ly ghi chép việc cá độ bóng đá của T, L, C đưa vào hồ sơ vụ án;

- Quá trình điều tra các bị cáo và những người tham gia cá độ đã tự nguyện giao nộp: 33.950.000đ. Trong đó của T là 21.350.000đ, của L là 10.830.000đ, của C là 1.000.000đ, của D là 770.000đ (Đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A tạm giữ).

*Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSPC, ngày 14/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 và không có thay đổi bổ sung gì thêm.

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L phạm tội “Đánh bạc”.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D từ 25.000.000đ đến 28.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T hạt từ 25.000.000đ đến 28.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh L từ 22.000.000đ đến 25.000.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong phần tự bào chữa, các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến gì. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và điều kiện hoàn cảnh gia đình, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau*:

[1]. Xét về mặt thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, có đủ căn cứ để xác định: ở các giai đoạn tố tụng này, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp; quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng được đảm bảo, các nguyên tắc trong tố tụng hình sự được tôn trọng và thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật hình sự.

[2]. Xét nội dung của vụ án và hành vi của các bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi diễn biến của vụ án như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo trước Tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác như biên bản thu giữ v vật chứng có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở chứng cứ và yếu tố pháp lý kết luận:

Vì muốn thu lợi bất chính và tước đoạt tiền bạc của nhau, các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L đã rủ nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền trái phép giữa các trận Thụy Sĩ – Cameroon và Uruquay – Hàn Quốc, thuộc giải bóng đá World Cup 2022, diễn ra vào tối ngày 24/11/2022, với tổng số tiền dùng đánh bạc là 33.950.000$^{đ}$ (ba mươi ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Quá trình chơi đang diễn ra trận đấu giữa Uruquay – Hàn Quốc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A phát hiện và bắt quả tang vào lúc 20h30’ ngày 24/11/2022 tại quán cà phê 4 Kiệm ở thôn H, xã S, huyện A, tỉnh B.

Xét tính chất vụ án có nhiều người cùng tham gia nhưng chỉ mang tính đồng phạm giản đơn, không có tính chất chuyên nghiệp cũng như không có sự tổ chức chặt chẽ. Trong đó, vai trò của Nguyễn Tiến D là người khởi xướng, rủ rê và T tiếp làm chủ cá độ; Trần Minh T vừa là người chơi cá độ, vừa là người giúp sức ghi chép sổ cho D; còn Trương Thanh L chỉ là người chơi. Do đó, cần phải xét xử các bị cáo này với các mức án khác nhau và tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn xã hội ở địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi, lỗi của các bị cáo đã thực hiện, hậu quả thiệt hại về mặt xã hội đã xảy ra, Hội đồng xét xử xác định: Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh B truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L về tội: "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử kết luận: Các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L phạm tội: "*Đánh bạc*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, do đó cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm minh nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Các bị cáo đều tham gia cá độ 02 trận bóng đá khác nhau với số tiền cá độ mỗi trận từ 5.000.000$^{đ}$ trở lên, tuy nhiên việc cá độ 02 trận bóng đá chỉ diễn ra trong cùng một buổi tối. Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, không có lần phạm tội nào khác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được trách nhiệm các bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền đã tham gia cá độ để thể hiện việc ăn năn hối cải của mình trước pháp luật. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét mức độ tham gia của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo tốt, các bị cáo cơ bản là những người lao động lương thiện, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự năm

2015 xử phạt các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L nghĩ cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với Trương Đình C có hành vi tham gia cá độ bóng đá với Nguyễn Tiến D, tuy nhiên số tiền đánh bạc của Cang dưới 5.000.000đ và không thuộc một trong các trường hợp khác để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A xử lý hành chính đối với Trương Đình C là có cơ sở.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

5.1. Về trách nhiệm dân sự: Không.

5.2. Về xử lý vật chứng: Xét số tiền 33.950.000đ (ba mươi ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo tham gia vào việc cá cược hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A, tỉnh B. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu số tiền trên sung ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015;*

*Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;*

*Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;*

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*.

**Tuyên xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L phạm tội: "*Đánh bạc*".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D **30.000.000đ (ba mươi triệu đồng)**.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T **30.000.000đ (ba mươi triệu đồng)**.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh L **25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng)**.

Tổng số tiền bị xử phạt được sung ngân sách Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

3.1. Về trách nhiệm dân sự: Không.

3.2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 33.950.000đ (ba mươi ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh B.

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Minh T và Trương Thanh L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện A;
- VKSND tỉnh B;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện A;
- Phòng Hồ sơ NVCS CA huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**P. L. L**